

TÌNH THÁI TỪ

I – CHỨC NĂNG CỦA TÌNH THÁI TỪ

Quan sát những từ in đậm trong các ví dụ sau và trả lời câu hỏi.

a) – *Mẹ đi làm rồi à ?*

b) *Mẹ tôi vừa kéo tay tôi, xoa đầu tôi hỏi, thì tôi òa lên khóc rồi cứ thế nức nở.*

Mẹ tôi cũng sụt sùi theo :

– *Con nín đi !*

(Nguyễn Hồng, *Những ngày thơ ấu*)

c) *Thương thay cũng một kiếp người,
Khéo thay mang lấy sắc tài làm chi !*

(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

d) – *Em chào cô ạ !*

Câu hỏi :

1. Trong các ví dụ (a), (b) và (c), nếu bỏ các từ in đậm thì ý nghĩa của câu có gì thay đổi ?

2. Ở ví dụ (d), từ *ạ* biểu thị sắc thái tình cảm gì của người nói ?

Ghi nhớ

- Tình thái từ là những từ được thêm vào câu để cấu tạo câu nghi vấn, câu cầu khiến, câu cảm thán và để biểu thị các sắc thái tình cảm của người nói.
- Tình thái từ gồm một số loại đáng chú ý như sau :
 - Tình thái từ nghi vấn : **à, ư, hả, hử, chứ, chẳng,...**
 - Tình thái từ cầu khiến : **đi, nào, với,...**
 - Tình thái từ cảm thán : **thay, sao,...**
 - Tình thái từ biểu thị sắc thái tình cảm : **ạ, nhé, cơ, mà,...**

II – SỬ DỤNG TÌNH THÁI TỪ

Các tình thái từ in đậm dưới đây được dùng trong những hoàn cảnh giao tiếp (quan hệ tuổi tác, thứ bậc xã hội, tình cảm,...) khác nhau như thế nào ?

- *Bạn chưa về **à** ?*
- *Thầy mệt **ạ** ?*
- *Bạn giúp tôi một tay **nhé** !*
- *Bác giúp cháu một tay **ạ** !*

Ghi nhớ

Khi nói, khi viết, cần chú ý sử dụng tình thái từ phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp (quan hệ tuổi tác, thứ bậc xã hội, tình cảm,...).

III – LUYỆN TẬP

1. Trong các câu dưới đây, từ nào (trong các từ in đậm) là tình thái từ, từ nào không phải là tình thái từ ?

- Em thích trường **nào** thì thi vào trường ấy.*
- Nhanh lên **nào**, anh em ơi !*
- Làm như thế mới đúng **chứ** !*

d) Tôi đã khuyên bảo nó nhiều lần rồi **chứ** có phải không đâu.

e) Cứu tôi với !

g) Nó đi chơi với bạn từ sáng.

h) Con cò đậu ở đằng **kia**.

i) Nó thích hát dân ca Nghệ Tĩnh^(a) **kia**.

2. Giải thích ý nghĩa của các tình thái từ in đậm trong những câu dưới đây :

a) Bà lão lảng giềng lại lật đật chạy sang :

– Bác trai đã khá rồi **chứ** ?

(Ngô Tất Tố, Tắt đèn)

b) – Con chó là của cháu nó mua đấy **chứ** !... Nó mua về nuôi, định để đến lúc cưới vợ thì giết thịt...

(Nam Cao, Lão Hạc)

c) Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma, bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm láng giềng... Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có ăn ư ?

(Nam Cao, Lão Hạc)

d) Bỗng Thuý lại xịu mặt xuống :

– Sao bố mãi không về **nhỉ** ? Như vậy là em không được chào bố trước khi đi.

(Khánh Hoài, Cuộc chia tay của những con búp bê)

e) Cô giáo Tâm gỡ tay Thuý, đi lại phía bục, mở cặp lấy một quyển sổ cùng với chiếc bút máy nắp vàng đưa cho em tôi và nói :

– Cô tặng em. Về trường mới, em cố gắng học tập **nhé** !

(Khánh Hoài, Cuộc chia tay của những con búp bê)

g) Em tôi sục sục bảo :

– Thôi thì anh cứ chia ra **vậy**.

(Khánh Hoài, Cuộc chia tay của những con búp bê)

(a) Nghệ An và Hà Tĩnh.

h) Ông đốc tươi cười nhẵn nại chờ chúng tôi.

– Các em đừng khóc. Trưa nay các em được về nhà **cơ mà**.

(Thanh Tịnh, *Tôi đi học*)

3. Đặt câu với các tình thái từ *mà, đấy, chứ ỉ, thôi, cơ, vậy*.

4. Đặt câu hỏi có dùng các tình thái từ nghi vấn phù hợp với những quan hệ xã hội sau đây :

- Học sinh với thầy giáo hoặc cô giáo ;
- Bạn nam với bạn nữ cùng lứa tuổi ;
- Con với bố mẹ hoặc chú, bác, cô, dì.

5. Tìm một số tình thái từ trong tiếng địa phương em hoặc tiếng địa phương khác mà em biết.